TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19 /2021/QĐST-DS	*Diễn Châu, ngày 05 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST - DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc: Kiện đòi nợ.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần T, sinh năm 1982

Nơi đăng ký HKTT: xóm x ĐT, xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú: xóm n, xã DC, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1991; *(Theo Giấy ủy quyền lập ngày 06/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Diễn Cát)*

Địa chỉ: Số 114, đường N.H, phường L.M, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Ông Chu Sỹ N, sinh năm 1976 và bà Dương Thị L, sinh năm 1978;

Địa chỉ cư trú: xóm m, xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Chu Sỹ N và bà Dương Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Trần T số nợ gốc là 404.300.000 (bốn trăm lẻ bốn triệu ba trăm ngàn) đồng.

- Về án phí: ông Chu Sỹ N và bà Dương Thị L chịu nộp số tiền án phí là 10.086.000 đồng *(mười triệu không trăm tám mươi sáu ngàn đồng)*.

Trả lại cho ông Trần T số tiền tạm ứng án phí 10.086.000 đồng *(mười triệu không trăm tám mươi sáu ngàn đồng)* đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo Biên lai số 0001779 ngày 10/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Diễn Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương